TOÀ ÁN NHÂN DÂN
Huyện Kim Sơn - Tỉnh Ninh Bình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **35/2017/HSST**
Ngày: **14/09/2017**

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM SƠN- TỈNH NINH BÌNH
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**: Ông Phạm Thế Anh
- **Các Hội thẩm nhân dân**: Ông Nguyễn Thái Bảo, bà Trần Thị Lệ Dung
- **Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà**: Ông Phạm Văn Thành, cán bộ Toà án nhân dân huyện Kim Sơn - tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Trần Quang Toại, kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 09 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2017/HSST ngày 25 tháng 08 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị H Y**, sinh năm 1983; ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 89, đ- ờng P, ph- ờng N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 9/12;

Bố đẻ: Trần Quang S, sinh năm 1958 và mẹ đẻ: Đinh Thị O, sinh năm 1961, hiện lao động tự do và trú tại số nhà 89, đ- ờng P, ph- ờng N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Chồng: Trần Quốc T, sinh năm 1977; hiện bỏ đi không rõ địa chỉ từ năm 2013. Con : có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền sự: Không. Tiền án: Bị cáo có 07 tiền án:

- Bản án số 149/2006/HSST ngày 20/12/2006 của TAND thị xã Ninh Bình (nay là thành phố Ninh Bình), tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù cho h- ởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", phạt bổ sung 5.000.000 đồng và 50.000 tiền án phí. Ngày 27/3/2007 chấp hành xong khoản tiền phạt và án phí.

- Bản án số 01B/2008/HSST ngày 14/01/2008 của TAND huyện Vũ Th- , tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 50.000 tiền án phí.

- Bản án số 26/2015/HSST ngày 18/5/2015 của TAND huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 200.000 tiền án phí. Ngày 01/7/2015 chấp hành xong án phí.

- Bản án số 33/2015/HSST ngày 17/7/2015 của TAND huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 200.000 tiền án phí. Ngày 10/8/2015 chấp hành xong án phí.

- Bản án số 49/2015/HSST ngày 20/11/2015 của TAND huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 200.000 tiền án phí. Ngày 01/12/2015 chấp hành xong án phí.

- Bản án số 71/2016/HSST ngày 21/12/2016 của TAND huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 200.000 tiền án phí. Ngày 07/02/2017 chấp hành xong án phí.

- Bản án số 05/2017/HSST ngày 09/01/2017 của TAND thành phố Phủ Lý tỉnh Hà Nam xử phạt 33 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 200.000 tiền án phí. Ngày 22/5/2017 chấp hành xong án phí.

Tại Quyết định số 01/2017/QĐ-CA ngày 03/4/2017 của TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án buộc Trần Thị H Y phải thi hành 14 năm 05 tháng 13 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản" đến nay vẫn ch- a thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/5/2017 đến ngày 07/6/2017 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lĩnh. Có mặt tại phiên tòa

- Ng- ời bị hại : Chị Phạm Thị H, sinh năm 1982; trú tại: xóm 2, xã H, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt tại phiên toà.

- Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :

+ Vợ chồng ông Trần Quang S, sinh năm 1958 và bà Đinh Thị O, sinh năm 1961; trú tại: số nhà 89, đ- ờng P, ph- ờng N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Có mặt bà O, vắng mặt ông S.

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; trú tại số nhà 02, đ- ờng T, ph- ờng N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

+ Bà L- u Thị L, sinh năm 1975; trú tại: khu tập thể trung đoàn 17, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

+ Anh Tr- ơng Viết B, sinh năm 1977; trú tại: xóm 2, xã H, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị VKSND huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 13 giờ ngày 29/4/2017, Trần Thị H Y điều khiển xe mô tô BKS: 29Z9-3714 đi từ nhà ở thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định sang huyện Kim Sơn với ý định tìm sơ hở của các cửa hàng vàng bạc trộm cắp tài sản kiếm tiền

tiêu xài. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Yến đi đến cửa hàng vàng bạc "B H" của gia đình chị Phạm Thị H, sinh năm 1982 ở xóm 2, xã H (quán đang đóng cửa nghỉ tr- a), lúc này có chị Trần T M T, sinh năm 1972 trú tại phố T, thị trấn P và chị Hoàng T T T, sinh năm 1965 trú tại xóm 5B, xã L là khách đến mua hàng. Khi chị H ra mở cửa thì Y và hai chị T vào quán, Y đến hỏi mua dây chuyền, chị H đ- a cho Y xem 04 sợi dây chuyền (loại 10,5 chỉ; 07 chỉ; 4,56 chỉ và 4,8 chỉ) sau khi xem xong chị H cất 02 sợi (loại 7 chỉ và 4,8 chỉ) vào tủ còn 02 sợi để trên bàn kính để Y xem. Quá trình xem lợi dụng sự sơ hở của chị H, Y đã cầm sợi 10,5 chỉ (dạng xích xoắn hình vuông) vào lòng bàn tay phải, sau khi trả giá mà không mua đ- ợc sợi 4,56 chỉ Y đi ra khỏi cửa hàng, khi ra đến chỗ dựng xe Y bỏ sợi dây chuyền vừa trộm cắp đ- ợc vào túi áo chống nắng bên phải rồi điều khiển xe về nhà. Ngày hôm sau Y mang sợi dây chuyền lên thành phố Hà Nội bán cho một cửa hàng vàng bạc (không rõ địa chỉ) đ- ợc 13.000.000 đồng, số tiền này Y đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bị mất tài sản chị H đã có đơn trình báo lên cơ quan Công an.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Sơn đã triệu tập Trần Thị H Y lên làm việc. Tại đây Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự giác giao nộp 01 giấy đăng ký xe, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen - xám BKS 29Z9-3714. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Y thu giữ 01 áo chống nắng dài tay, 01 quần vải cạp chun màu đen, 01 mũ bảo hiểm nhựa l- ỡi trai.

Tại kết luận định giá số 08/HĐ-ĐG ngày 08/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Kim Sơn kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng Tây trọng l- ợng 10,5 chỉ, tuổi vàng 07 tuổi có giá trị 25.368.000 đồng.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 24/8/2017 của VKSND huyện Kim Sơn truy tố bị cáo Trần Thị H Y về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 138 BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thị H Y phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm b, c khoản 2, Điều 138; các điểm b, l, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Thị H Y từ 30 đến 36 tháng tù (đ- ợc trừ 30 ngày tạm giam từ 09/5/2017 đến 07/ 6/2017 t- ơng đ- ơng 01 tháng tù).

Áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS tổng hợp với Quyết định số 01/2017/QĐ-CA ngày 03/4/2017 quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án của TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam buộc bị cáo Trần Thị H Y phải thi hành từ 16 năm 10 tháng 13 ngày đến 17 năm 02 tháng 13 ngày . Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

- Căn cứ quy định của pháp luật để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, ng- ời bị hại.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Thị H Y khai: chiều ngày 29/4/2017, Yến dùng xe mô tô BKS: 29Z9-3714 của bố đẻ đi từ nhà ở sang huyện Kim Sơn trộm cắp tài sản kiếm tiền tiêu xài. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Y đi đến cửa hàng vàng bạc "B H" của gia đình chị Phạm Thị H sinh năm 1982 ở xóm 2, xã H(cửa hàng đang đóng cửa nghỉ tr- a), lúc này Y thấy có 02 phụ nữ đến mua hàng. Khi chị H ra mở cửa thì Y và hai chị phụ nữ vào cửa hàng, Y đến hỏi mua dây chuyền, chị H- ơng đ- a cho Y xem 04 sợi dây chuyền (loại 10,5 chỉ; 07 chỉ; 4,56 chỉ và 4,8 chỉ) sau khi xem xong chị H cất 02 sợi (loại 7 chỉ và 4,8 chỉ) vào tủ còn 02 sợi để trên bàn kính để Y xem. Quá trình xem lợi dụng sự sơ hở của chị H, Y đã cầm sợi 10,5 chỉ dạng xích xoắn hình vuông vào lòng bàn tay phải, sau khi trả giá mà không mua đ- ợc sợi 4,56 chỉ Y đi ra khỏi cửa hàng, khi ra đến chỗ dựng xe Y bỏ sợ dây chuyền vừa trộm cắp đ- ợc vào túi áo chống nắng bên phải rồi điều khiển xe về nhà. Ngày hôm sau Y mang sợi dây chuyền lên thành phố Hà Nội bán cho một cửa hàng vàng bạc không rõ địa chỉ đ- ợc 13.000.000 đồng, số tiền này Y đã tiêu xài cá nhân hết.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của ng- ời bị hại, ng- ời làm chứng; đồng thời đ- ợc chứng minh qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nh- : Biên bản nhận dạng, kết luận định giá số 08/HĐ-ĐG ngày 08/5/2017. Nh- vậy đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 14 giờ ngày 29/4/2017, tại cửa hàng vàng bạc " B H" của gia đình chị Phạm Thị H ở xóm 2, xã H. Lợi dụng lúc chị H ng- ời có tài sản sơ hở bị cáo Trần Thị H Y đã có hành vi lén lút lấy sợi dây chuyền vàng 10,5 chỉ dạng xích xoắn hình vuông trị giá 25.368.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 138 BLHS .

Bị cáo phạm tội trong tr- ờng hợp tội phạm và hình phạt đ- ợc quy định tại khoản 1, Điều 138 BLHS, nh- ng tại bản án số 05/HSST ngày 09/01/2017 của TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã có hiệu lực pháp luật xác định bị cáo đã tái phạm nguy hiểm theo điểm c, khoản 2 Điều 138 BLHS, bị cáo ch- a thi hành bản án lại tiếp tục phạm tội mới vào ngày 29/4/2017 và trong 07 bản án đã có hiệu lực pháp luật bị cáo ch- a thi hành thì liên tiếp từ năm 2006 đến nay đã thực hiện 12 hành vi trộm cắp tài sản mà mỗi hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản tại khoản 1, Điều 138 BLHS là mang tính chuyên nghiệp vì vậy hành vi trộm cắp tài sản trị giá 25.368.000đ của bị cáo ngày 29/4/2017 đã đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội " trộm cắp tài sản" theo điểm b, c khoản 2 Điều 138 BLHS

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân đ- ợc pháp luật bảo hộ, làm ảnh h- ởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa ph- ơng cần phải xử lý nghiêm tr- ớc pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo bị cáo thành ng- ời có ích cho xã hội cũng nh- răn đe phòng ngừa chung.

Khi l- ợng hình HĐXX xét thấy bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay thành khẩn khai báo; thiệt hại đã đ- ợc khắc phục; bị cáo đang mang thai; là lao động chính trong gia đình nuôi 03 con ch- a thành niên; ng- ời bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đ- ợc quy định tại điểm b, l, p khoản 1 và 2 Điều 46 BLHS . Bị cáo tuy có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, điều 46 BLHS nh- ng có hai tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 138 là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp và tái phạm nguy hiểm, giá trị tài sản trộm cắp t- ơng đối lớn, nhân thân bị cáo xấu nên không thể xử lý bị cáo d- ới khung hình phạt và phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn với bị cáo mới đủ để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành ng- ời công dân có ích cho xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh cũng nh- răn đe phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Sợi dây chuyền vàng 10,5 chỉ dạng xích xoắn hình vuông trị giá 25.368.000 đồng nh- ng bị cáo chỉ bán đ- ợc 13.000.000 đồng và đã tiêu xài hết; bị cáo đã bồi th- ờng cho chị Phạm Thị H 20.000.000 đồng, chị H đã nhận số tiền này và không yêu cầu bị cáo bồi th- ờng số tiền còn thiếu nên HĐXX không xem xét về vấn đề này.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan công an thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen - xám, BKS 29Z9 - 3714 và đăng ký xe mang tên L- u Thị L; 01 áo chống nắng dài tay, 01 quần vải cạp chun màu đen, 01 mũ bảo hiểm nhựa l- ỡi trai

Đối với chiếc xe Honda Wave BKS 29Z9 - 3714 của bà L- u Thị L bán cho ông Nguyễn Văn T, làm nghề mua bán xe máy qua sử dụng, ông T bán cho ông Trần Quang S; qua điều tra ông S không biết bị cáo m- ợn xe đi trộm cắp, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông S chiếc xe cùng đăng ký xe là phù hợp.

Vật chứng còn lại gồm: 01 áo chống nắng dài tay, 01 quần vải cạp chun màu đen, 01 mũ bảo hiểm nhựa l- ỡi trai là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị H Y phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 138 ; điểm b, l, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Thị H Y 30 (ba m- ơi) tháng tù (đ- ợc trừ 30 ngày tạm giam từ 09/5/2017 đến 07/6/2017 t- ơng đ- ơng 01 tháng tù).

- Áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS buộc bị cáo Trần Thị H Y phải chấp hành hình phạt 14 năm 05 tháng 13 ngày tù tại Quyết định số 01/2017/QĐ-CA ngày 03/4/2017 của TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tổng hợp hình phạt của nhiều bản án mà bị cáo Trần Thị H Y ch- a thi hành với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo Trần Thị H Y phải chịu hình phạt chung là 16 năm 10 tháng 13 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3, điều 76 BLTTHS trả lại cho bị cáo Y 01 áo chống nắng dài tay, 01 quần vải cạp chun màu đen, 01 mũ bảo hiểm nhựa l- ỡi trai

3. Án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/NQUUBTVQH14 về án phí, lệ phí toà án buộc bị cáo Y phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Trong tr- ờng hợp bản án đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, ng- ời có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Ng- ời bị hại, ng- ời có có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Huyện Kim Sơn;
- Chi cục THA Huyện Kim Sơn;
- Công an Huyện Kim Sơn;
- UBND Ph- ờng N T;
- Bị cáo;
- L- u HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Phạm Thế Anh